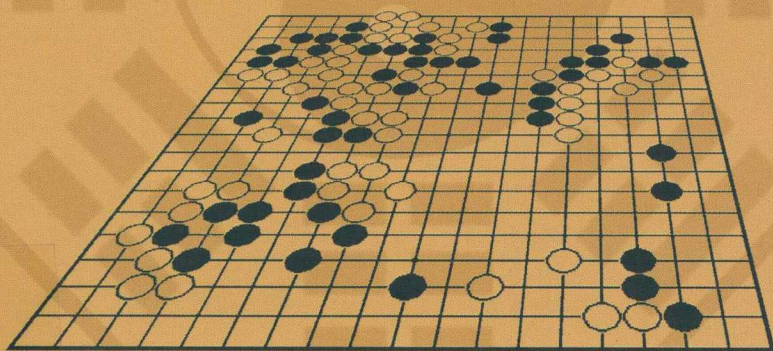




CK.0000069767

HOÀNG LINH

# THUẬT TOÁN & QUYỀN MŨU



NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

ĐỖ HOÀNG LINH

THUẬT TOÁN  
&  
QUYỀN MƠU

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

# MỤC LỤC

<i>Lời Nhà xuất bản</i> .....	11
<i>Lời nói đầu</i> .....	15
<b>Phần I: TỔNG QUAN VỀ TRIẾT HỌC PHƯƠNG ĐÔNG VÀ THUẬT TOÁN....</b>	<b>17</b>
<i>Học thuyết Âm Dương và Ngũ hành</i> .....	17
<i>Kinh dịch và Bát quái</i> .....	19
<i>Tiết khí và Can chi</i> .....	23
<i>Các loại thuật toán</i> .....	30
1. <i>Thuật Chiêm bốc và Bói toán</i> .....	30
2. <i>Thuật Chiêm tinh</i> .....	31
3. <i>Thuật Đoán mộng</i> .....	33
4. <i>Thuật Đoán mệnh</i> .....	34
5. <i>Thuật Sấm Vĩ (Văn tự ẩn ngữ)</i> .....	35
6. <i>Thuật Kỳ môn độn Giáp</i> .....	36
7. <i>Thuật Lục Nhâm</i> .....	36
8. <i>Thuật Thái Ất</i> .....	37
9. <i>Thuật Thông thiên (Dự đoán thời tiết)</i> .....	37
10. <i>Thuật Mai Hoa (Mai Hoa dịch số)</i> .....	38
11. <i>Thuật Phong thủy</i> .....	39
12. <i>Thuật Trung y</i> .....	41
13. <i>Thuật Xem xét người (Tướng thuật)</i> .....	42
14. <i>Thuật Nhân tâm</i> .....	44

<b>Phần II: MỘT SỐ BINH PHÁP NỔI TIẾNG.....</b>	<b>63</b>
<b>1. Ngô Khởi và Ngô Tử binh pháp.....</b>	<b>63</b>
<b>2. Điền Nhương Thư và Tư Mã binh pháp.....</b>	<b>65</b>
<b>3. Uất Liểu Tử và Uất Liễn Tử binh pháp.....</b>	<b>66</b>
<b>4. Thái Công Khương Tử Nha và Lục Thao binh pháp.....</b>	<b>67</b>
<b>5. Hoàng Thạch Công và Tam lược Hoàng Thạch Công.....</b>	<b>70</b>
<b>6. Lý Tĩnh và sách Đường Thái Tông - Lý Vệ Công vấn đối binh pháp.....</b>	<b>72</b>
<b>7. Tôn Tử và binh pháp Tôn Tử.....</b>	<b>74</b>
<i>Binh pháp Tôn Tử.....</i>	<i>75</i>
<i>Thiên thứ nhất: Kế sách hàng đầu.....</i>	<i>75</i>
<i>Thiên thứ hai: Tác chiến.....</i>	<i>77</i>
<i>Thiên thứ ba: Mưu công.....</i>	<i>81</i>
<i>Thiên thứ tư: Quân hình.....</i>	<i>84</i>
<i>Thiên thứ năm: Binh thế.....</i>	<i>87</i>
<i>Thiên thứ sáu: Hư thực.....</i>	<i>91</i>
<i>Thiên thứ bảy: Quân tranh.....</i>	<i>94</i>
<i>Thiên thứ tám: Cửu biến.....</i>	<i>98</i>
<i>Thiên thứ chín: Hành quân.....</i>	<i>101</i>
<i>Thiên thứ mười: Địa hình.....</i>	<i>105</i>
<i>Thiên thứ mười một: Cửu địa.....</i>	<i>108</i>
<i>Thiên thứ mười hai: Hỏa công.....</i>	<i>112</i>
<i>Thiên thứ mười ba: Dụng gián.....</i>	<i>115</i>
<b>8. Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn và sách Binh thư yếu lược.....</b>	<b>119</b>
<i>Binh thư yếu lược.....</i>	<i>122</i>
<i>Quyển I: Hình tượng của trời.....</i>	<i>123</i>
<i>Quyển II: Việc quân.....</i>	<i>124</i>



<i>Quyển III: Đánh trận</i> .....	125
<i>Quyển IV: Công thành</i> .....	126

## **9. Thiên tài quân sự Hồ Chí Minh và chiến thuật chiến tranh**

<b>du kích</b> .....	127
Giới thiệu về tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh.....	127
Nội dung chính của cuốn sách “Chiến thuật du kích”.....	128
Nguyên tắc chiến đấu.....	129
Cách đối phó với địch nhân ưu thế.....	132
Cách xử trí với địch nhân yếu thế.....	134
Làm thế nào công kích địch nhân.....	134
Làm thế nào do thám địch nhân.....	137
Du kích là gì.....	140
Tổ chức đội du kích.....	141
Nguyên tắc của cách đánh du kích.....	142
Cách tiến công, tập kích.....	144
Phục kích.....	149
Cách phòng ngự.....	155
Cách đánh đuổi giặc.....	158
Cách rút lui.....	159
Phá hoại.....	160
Thông tin và liên lạc.....	162
Hành quân.....	163
Đóng quân.....	164
Căn cứ địa.....	164

## **Phần III. KẾ SÁCH VÀ QUYỀN MƯU..... 165**

### **I. Quỹ Cốc..... 165**

### **II. Sách quỹ cốc tử..... 168**

#### **1) Thuật mở - đóng..... 168**

2) Thuật phản ứng.....	173
3) Kế sách vẹn toàn.....	177
4) Thuật tìm khe hở, bịt vết nứt.....	181
5) Thuật tự do và kiểm chế.....	185
6) Thuật hợp và phản.....	189
7) Thuật phán đoán, cân nhắc.....	193
8) Thuật thăm dò, suy luận.....	197
9) Thuật cân nhắc nặng nhẹ.....	201
10) Thuật quyền mưu.....	205
11) Thuật quyết định.....	209
12) Thuật kết hợp lời nói và việc thật.....	213
13) Thuật cứu nguy.....	217
<b>III. Sách thiên vũ kinh và 36 kế.....</b>	<b>221</b>
Kế 1: Man thiên quá hải - 瞞天過海 (giấu trời vượt biển).....	221
Kế 2: Vây Ngụy, cứu Triệu - 圍魏救趙.....	225
Kế 3: Tá đao sát nhân - 借刀殺人 (Mượn dao giết người).....	229
Kế 4: Dĩ dật đãi lao - 以逸待勞 (Lấy nghỉ ngơi đánh mỏi mệt).....	234
Kế 5: Sấn hỏa đả kiếp - 趁火打劫 (Mượn lửa cướp của).....	238
Kế 6: Thanh Đông kích Tây - 聲東擊西 (Đánh động phía Đông, công kích phía Tây).....	242
Kế 7: Vô trung sinh hữu - 無中生有 (Biến không thành có).....	246
Kế 8: Âm độ Trần Thương - 暗渡陳倉 (Ngắm vượt qua Trần Thương).....	250
Kế 9: Cách ngạn quan hỏa - 隔岸觀火 (Bên kia bờ sông xem cháy)....	254
Kế 10: Tiếu lý tàng đao - 笑裡藏刀 (Miệng cười lòng dao).....	258
Kế 11: Lý đại đào cương - 李代桃僵 (Mận chết thay đào).....	263
Kế 12: Thuận thủ khiến dương - 順手牽羊 (Thuận tay dắt dê)....	267
Kế 13: Đả thảo kinh xà - 打草驚蛇 (Đập cỏ dọa rắn).....	271

Kế 14: Tá thi hoàn hồn - 借屍還魂 (Mượn xác người khác để đưa hồn về).....	275
Kế 15: Điều hổ ly sơn - 調虎離山 (Đưa cọp rời khỏi núi) .....	279
Kế 16: Dục cầm cố túng - 欲擒故縱 (Muốn bắt thì thả) .....	283
Kế 17: Phao chuyên dẫn ngọc - 拋磚引玉 (Bỏ hòn ngói lấy hòn ngọc) .....	287
Kế 18: Cầm tặc cầm vương - 擒賊擒王 (Bắt giặc phải bắt tướng) ....	291
Kế 19: Phủ để trừu tân - 釜底抽薪 (Rút củi dưới đáy nồi).....	295
Kế 20: Hỗn thủy mạc ngư - 混水摸魚 (Đục nước bắt cá).....	299
Kế 21: Kim thiên thoát xác - 金蟬脫殼 (Ve sầu ra khỏi vỏ).....	304
Kế 22: Quan môn tróc tặc - 關門捉賊 (Đóng cửa bắt giặc) .....	308
Kế 23: Viễn giao cận công - 遠交近攻 (Xa dùng ngoại giao, gần dùng vũ lực).....	312
Kế 24: Giả đồ phạt Quắc - 假途伐虢 (Vờ mượn đường diệt nước Quắc) .....	316
Kế 25: Thâu lương hoán trụ - 偷梁換柱 (Thay xà tráo cột).....	320
Kế 26: Chỉ tang mạ hòe - 指桑罵槐 (Chỉ cây dâu, mắng cây hòe) .....	324
Kế 27: Giả si bất điên - 假癡不癲 (Giả vờ ngây ngô nhưng không bị điên) .....	328
Kế 28: Thượng ốc trừu thê - 上屋抽梯 (Lên lầu rút thang).....	332
Kế 29: Thụ thượng khai hoa - 樹上開花 (Cây cổ thụ nở hoa) ...	336
Kế 30: Phản khách vi chủ - 反客為主 (Biến khách thành chủ)....	340
Kế 31: Mỹ nhân - 美人計 (Dùng người đẹp) .....	345
Kế 32: Không thành - 空城計 (Bỏ trống thành trì) .....	349
Kế 33: Phản gián - 反間計 (Dùng gián điệp).....	353
Kế 34: Khổ nhục - 苦肉計 (Chịu khổ chịu nhục) .....	357
Kế 35: Liên hoàn - 連環計 (Kế nối tiếp nhau) .....	361
Kế 36: Tẩu vi thượng sách - 走為上計 (Chạy là tốt nhất) .....	365

<b>IV. Một số kế sách tham khảo</b> .....	369
Nhất tiễn song điều ( <i>Một mũi tên bắn hai con chim, một hòn đá ném hai đích chỉ cách dùng mưu suy tính kỹ càng để làm một việc được hai kết quả cùng lúc</i> ).....	369
Tiên phát chế nhân ( <i>Ra tay không chế người trước</i> ).....	370
Lạc tĩnh hạ thạch ( <i>Rơi xuống giếng, ném đá theo</i> ).....	371
Hư trương thanh thế ( <i>Khuếch khoáng về sức mạnh</i> ).....	372
Di thi giá họa ( <i>Vứt xác gieo họa</i> ).....	373
Sát kê hách hầu ( <i>Giết gà dọa khỉ</i> ).....	374
Khích tướng kế ( <i>Khích động quân tướng</i> ).....	375
Dĩ độc trị độc ( <i>Lấy độc trị độc</i> ).....	376
Một số kế sách khác.....	377

<b>Phụ lục: <i>Bình pháp Tôn Tử do Hồ Chí Minh biên soạn lại và một số bài phân tích bình luận về binh pháp Tôn Tử</i></b> ....	379
Kế hoạch.....	380
Phép chiến tranh.....	381
Đánh bằng mưu.....	383
Quân hình.....	384
Thế của binh.....	385
Chỗ mạnh và chỗ yếu.....	386
Quân tranh.....	388
Chín sự biến.....	390
Phép hành quân.....	391
Địa hình.....	394
Chín thứ đất.....	396
Phép đánh bằng lửa.....	400
Dùng trinh thám.....	401
Bình pháp Tôn Tử.....	403



Phương pháp tác chiến.....	405
Muốn biết người phải thế nào? .....	407
Phương pháp dùng gián điệp .....	410
Đặt kế hoạch tác chiến.....	412
Chiến lược, chiến thuật.....	413
Vấn đề quân nhu và lương thực.....	415
Phương pháp đánh giữ và tiến thoái .....	417
Bàn về kế hư thực.....	419
Chiến tranh tư tưởng.....	421
Bàn về địa hình.....	423
Địa thế .....	425
<b>Phương pháp chiến đấu và hành quân trên các địa hình .....</b>	<b>427</b>
<b>Lục quân ngày nay với các thứ binh khí.....</b>	<b>428</b>
<b>Hình thức chiến tranh ngày nay.....</b>	<b>430</b>
<b>Danh mục sách tham khảo.....</b>	<b>433</b>

## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nền triết học cổ phương Đông đã phát triển một cách rực rỡ từ hơn 2500 năm trước Công nguyên ở Trung Quốc và liên tục được phát triển, hoàn thiện, sáng tạo suốt 5000 năm lịch sử "Hoa Hạ" với các đại diện là những nhà tư tưởng triết học Nho giáo, Phật giáo và Đạo giáo như Khổng Tử, Lão Tử, Khương Tử Nha, Ngô Khởi, Tôn Tử..., đã để lại cho nhân loại một kho tàng tri thức vô giá. Các thuyết "Âm dương", "Ngũ hành", các bộ sách kinh điển Tứ Thư, Ngũ Kinh, Binh pháp Tôn Tử, sách Quỷ Cốc Tử, sách Thiên Vũ kinh... thực sự là những cẩm nang trí thức siêu việt trong các lĩnh vực quân sự, chính trị, ngoại giao, kinh doanh thương mại... mà cho đến ngày nay các học giả trên thế giới đang dày công nghiên cứu và ứng dụng trong tất cả các lĩnh vực của cuộc sống hiện đại.

Trong suốt chiều dài lịch sử hàng nghìn năm của nhân loại, không chỉ ở Trung Quốc, phương Đông mà các tướng lĩnh, chuyên gia quân sự, các chính khách, các nhà kinh doanh phương Tây cũng nghiên cứu, vận dụng các lý luận triết học phương Đông, đặc biệt là 13 thiên của Binh pháp Tôn Tử và 36 kế sách của sách Thiên Vũ kinh vào thực tế trên các lĩnh vực quân sự, chính trị, ngoại giao.... và thu được những thành công ngoài mong đợi.

Ở Việt Nam cũng không ngoại lệ. Trong các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc, ông cha ta đã nghiên cứu các sách lược của người xưa, đúc rút thành các sách lược phù hợp với từng hoàn cảnh lịch sử làm tài liệu huấn luyện quân đội, dân binh và lãnh đạo chiến tranh giành thắng lợi. Trần Hưng Đạo đã viết bộ Binh thư yếu lược gồm 4 cuốn và dựa vào đó lãnh đạo quân đội và nhân dân Trữ Trăn 3 lần đánh thắng quân Nguyên; Nguyễn Trãi viết Bình Ngô sách hiến kế cho Lê Lợi và nghĩa quân Lam Sơn kháng chiến chống quân Minh thắng lợi, đưa lại